TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-PT
Ngày 08-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Ông Lộc Sơn Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2023/TLPT-HS ngày 29/3/2023 đối với bị cáo Lý Văn B do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Lý Văn B (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 27 tháng 11 năm 1983 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn H, sinh năm 1962 và bà Hứa Thị H, sinh năm 1962; có vợ là Hứa Thị L, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022, tạm giam từ ngày 17/10/2022 đến ngày 16/02/2023 Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn quyết định trả tự do tại phiên toà; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn B: Bà Chu Thị Nguyễn P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm T tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2022, Hoàng Văn T đi chợ xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có gặp Lý Văn B. Biết Hoàng Văn T quê ở thị trấn Đ, huyện C có thể sẽ có thuốc nổ bán nên Lý Văn B hỏi Hoàng Văn T nếu có thuốc nổ thì bán cho Lý Văn B về sử dụng đánh cá. Hoàng Văn T trả lời để xem ai có thì báo lại, sau đó cả hai cho nhau số điện thoại liên lạc.

Khoảng đầu tháng 10/2022, do biết Phạm Văn T đang làm công nhân tại Công ty trách nhiệm hữu hạn đá T, hàng ngày thực hiện nhiệm vụ sử dụng thuốc nổ để khai thác đá cho công ty nên Hoàng Văn T có gặp Phạm Văn T để đặt vấn đề mua thuốc nổ, Phạm Văn T đồng ý rồi hẹn mấy hôm nữa sẽ lấy thuốc nổ cho. Lúc này cả hai thỏa thuận giá thuốc nổ là 400.000 đồng/02kg do thuốc nổ được đựng theo túi, mỗi túi có 10 thỏi, khối lượng là 02kg/túi.

Sau khi nhận lời, từ khoảng đầu tháng 10/2022 đến ngày 13/10/2022, khi được Công ty xuất kho vật liệu nổ thì Tổ khai thác đá (có 03 người gồm Phạm Quốc T, Luân Văn H và Phạm Văn T) cùng chuyển số vật liệu nổ đến bãi khai thác sau đó chia nhau ra nạp thuốc nổ vào các hố khoan sẵn ở các địa điểm khác nhau. Quá trình nạp thuốc nổ, Phạm Văn T đã không nạp hết số thuốc nổ vào hố khoan mà giấu đi một phần để dành bán cho Hoàng Văn T. Phạm Văn T 03 lần lấy thuốc nổ của Công ty, mỗi lần lấy 10 thỏi có trọng lượng 02kg *(tổng cộng 06kg)* giấu thuốc nổ vào khe đá quanh bãi mìn, sau đó đợi Phạm Quốc T, Luân Văn H không có mặt thì Phạm Văn T lén lút cất giấu vào bao tải dứa sau đó mang về nhà giấu dưới gầm giường tại phòng ngủ của mình.

Ngày 13/10/2022 Hoàng Văn T đến nhà tìm Phạm Văn T hỏi đã lấy được thuốc nổ chưa, Phạm Văn T lấy bao tải dứa chứa 06kg thuốc nổ đưa cho Hoàng Văn T và thoả thuận bán với giá 1.200.000 đồng (200.000đồng/kg), Hoàng Văn T đồng ý mua, mang toàn bộ số thuốc nổ đi và hẹn sẽ trả tiền sau. Sau khi nhận thuốc nổ, Hoàng Văn T gọi điện cho Lý Văn B báo đã có thuốc nổ bán, giá là 2.100.000 đồng/06 kg. Lý Văn B đồng ý mua hết số thuốc nổ này và hẹn giao dịch ở khu vực cầu Đ, thuộc xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Ngay sau đó, Hoàng Văn T để số thuốc nổ phía đằng sau tay lái rồi điều khiển xe mô tô ra điểm hẹn để giao dịch. Vào hồi 19 giờ 15 phút, ngày 13/10/2022 khi Hoàng Văn T đi đến địa phận thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Khoảng 19 giờ 00 ngày 13/10/2022, Lý Văn B ra cầu Đ để nhận hàng nhưng gọi điện nhiều lần cho Hoàng Văn T không thấy ai nhấc máy nên Lý Văn B đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 00 ngày 13/10/2022 thì Lý Văn B biết Hoàng Văn T đã bị bắt về hành vi mua bán trái phép vật liệu nổ. Ngày 14/10/2022 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã bắt giữ Lý Văn B, Phạm Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 6927/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *"30 thỏi hình trụ, vỏ giấy màu nâu bên trong mỗi thỏi có chứa chất một màu trắng ngà đều là thuốc nổ công nghiệp Amônít. Thuốc nổ công nghiệp thường được dùng trong khai khoáng, mở đường... Tổng khối lượng số thuốc nổ trên là 06kg (sáu ki lô gam)"*.

Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Lý Văn B phạm tội Mua bán trái phép vật liệu nổ; áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn B; xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày xét xử sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn T 01 năm 10 tháng tù về tội Chiếm đoạt, mua bán trái phép vật liệu nổ; bị cáo Hoàng Văn T 01 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ. Tuyên buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

Ngày 28/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKSVQ; kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 về phần hình phạt đối với bị cáo, đề nghị sửa bản án theo hướng không cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung kháng nghị số 01/QĐ-VKSVQ ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn vì những lý do sau: Bản án sơ thẩm đã không phân tích rõ vai trò, trách nhiệm của bị cáo Lý Văn B trong vụ án có đồng phạm; bởi bị cáo Lý Văn B là người khởi xướng, có vai trò chính, bị cáo là người chủ động đặt vấn đề mua thuốc nổ với bị cáo Hoàng Văn T, đây là khởi nguồn của các hành vi phạm tội mà các bị cáo khác đã thực hiện. Do vậy, về trách nhiệm hình sự bị cáo Lý Văn B phải là người chịu trách nhiệm cao nhất, xong do bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Viện kiểm sát đã đề nghị mức hình phạt thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp. Tuy nhiên Hội đồng xét xử đã tuyên phạt bị cáo Lý Văn B mức án 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thửa thách 02 năm là không đúng quy định pháp luật.

Hình phạt mà Hội đồng xét xử đã tuyên đối với bị cáo Lý Văn B là không thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, trái với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự *(nghiêm trị kẻ chủ mưu)* và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội

đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao *(những trường hợp không cho hưởng án treo, người phạm tội là người chủ mưu);* không tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; không thể hiện sự công bằng trong cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với vụ án có đồng phạm.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo và không cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo không đồng tình với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Lý Văn B chỉ có vai trò thứ yếu vì bị cáo chỉ hứa hẹn sẽ mua thuốc nổ, nhưng bản thân không nói cụ thể mua số lượng bao nhiêu, khi được Hoàng Văn T thông báo có số lượng 06 kg thì bị cáo mới đồng ý mua; bị cáo là người thụ động; nếu không có Phạm Văn T chiếm đoạt được thuốc nổ bán cho Hoàng Văn T thì bị cáo không biết chỗ nào để mua bán thuốc nổ. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; bị cáo phạm tội chưa đạt, chưa mua được thuốc nổ nên chưa có khả năng sẽ gây thiệt hại; do vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản án sơ thẩm; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lý Văn B về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đề nghị không cho bị cáo Lý Văn B hưởng án treo, thấy rằng:

[3] Bị cáo Lý Văn B đặt vấn đề mua thuốc nổ mục đích để đánh cá, không nhận thức được hết về tính chất nguy hiểm của việc sử dụng thuốc nổ để đánh cá. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện trợ giúp pháp lý; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không có việc cùng nhau bàn bạc, lên kế hoạch, chỉ huy, phân công việc thực hiện tội phạm. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không phải vụ án phạm tội có tổ chức theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo đều cùng đóng vai trò là người thực hành, trong đó bị cáo Phạm Văn T đóng vai trò thực hành tích cực nhất, bị cáo Hoàng Văn T, Lý Văn B có vai trò tương đương nhau; cụ thể: Bị cáo Lý Văn B là người hỏi Hoàng Văn T tìm mua thuốc nổ; Hoàng Văn T là người mua thuốc nổ với Phạm Văn T để bán lại cho Lý Văn B. Phạm Văn T chủ động chiếm đoạt thuốc nổ mục đích để bán theo đề nghị của Hoàng Văn T.

[5] Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn cho rằng hình phạt mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Lý Văn B là trái với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự *(nghiêm trị kẻ chủ mưu)* và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao *(những trường hợp không cho hưởng án treo, người phạm tội là người chủ mưu)* là không đúng với tính chất vụ án này là đồng phạm giản đơn, không phải phạm tội có tổ chức như đã phân tích tại mục [4]; các bị cáo đều đóng vai trò là người thực hành; bản thân bị cáo Lý Văn B là người khởi xướng, chủ động đặt vấn đề mua thuốc nổ với bị cáo Hoàng Văn T nhưng vẫn đóng vai trò là người thực hành, không phải là kẻ chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy việc các bị cáo còn lại thực hiện tội phạm; bị cáo cũng không đưa ra số lượng cụ thể thuốc nổ cần mua.

[6] Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lý Văn B; đánh giá đúng nguyên nhân, điều kiện thực hiện tội phạm. Xét thấy, việc Toà án cấp sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn B hưởng án treo là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và sự giúp đỡ của gia đình cũng đảm báo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không vi phạm điểm c khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn nhận định.

[7] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử phạt

bị cáo mức hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 02 năm là phù hợp. Do đó, kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ; cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lý Văn B.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về việc không cho bị cáo Lý Văn B hưởng án treo; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 16-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo Lý Văn B. Cụ thể:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý Văn B;

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

2. Xử phạt bị cáo Lý Văn B 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16-02-2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ,Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Đức Chính